***Bài 1:* LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG CỦA QUÂN ĐỘI**

**VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**A/ LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM:**

**I/ Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam:**

**1. Thời kỳ hình thành:**

**\* Những quan điểm đầu tiên của Đảng:**

- Trong chính cương vắn tắt của đảng vào tháng 2/1930 đã đề cập tới việc tổ chức ra quân đội công nông.

- Trong luận cương tháng 10/1930 đã xác định nhiệm vụ vũ trang cho công nông.

**\* Sự hình thành QĐNDVN:**

- Từ sự lớn mạnh của các phong trào cách mạng trong cả nước, các tổ chức vũ trang cũng phát triển và hình thành như: Du kích Bắc Sơn, Nam kỳ, Ba tơ, đội Tự vệ đỏ...

- Chấp hành chỉ thị của Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944 Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập.

- Tháng 4/1945, hợp nhất các tổ chức vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân.

**2. Thời kỳ xây dựng, trưởng thành và chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược:**

**a, Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).**

**\* Sự phát triển:**

- Cách mạng tháng Tám thành công Việt Nam giải phóng quân đổi tên thành Vệ quốc đoàn.

- Ngày 22/05/1946 đổi tên thành Quân đội Quốc gia Việt Nam.

- Năm 1951 đổi tên thành Quân đội nhân dân Việt Nam và được xây dựng thành những đơn vị chính quy hùng mạnh

**\* Quá trình chiến đấu và chiến thắng:**

- Chiến dịch Việt Bắc-Thu Đông 1947.

- Chiến dịch Biên giới.

- Chiến cuộc Đông xuân với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ buộc pháp phải ký hiệp định Giơ-ne-vơ.

**2. Thời kỳ xây dựng, trưởng thành và chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược:**

**b, Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược (1954 - 1975):**

**\* Phát triển:**

- Được xây dựng và tổ chức thành các quân đoàn, các quân chủng, binh chủng.

- Hệ thống nhà trường trong quân đội được xây dựng.

- Một thế hệ thanh niên vào quân đội theo chế độ nghĩa vụ quân sự.

**\* Chiến thắng:**

- Quân đội ta đã đánr bại các chiến lược chiến tranh của Mĩ - Ngụy ở miền Nam: đặc biệt, cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh.

- Đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc.

- Mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 giành thắng lợi thống nhất nước nhà.

**c, Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa:**

 Đất nước thống nhất, cả nước tiến lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Quân đội ta tiếp tục xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại đáp ứng hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

**II/ Truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam:**

1. Trung vô hạn với sự nghiệp cách mạng của Đảng.

2. Quyết chiến, quyết thắng, biết đánh, biết thắng.

3. Gắn bó máu thịt với nhân dân.

4. Nội bộ đoàn kết thống nhất, kỉ luật tự giác, nghiêm minh.

5. Độc lập, tự chủ, tự cường, cần kiệm xây dựng quân đội, xây dựng đất nước.

6. Nêu cao tinh thần quốc tế vô sản trong sáng, đoàn kết, thủy chung với bạn bè quốc tế.

**B/ LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM:**

**I/ Lịch sử Công an nhân dân Việt Nam:**

**1. Thời kỳ hình thành:**

- Ngày 19/08/1945 lực lượng Công an được thành lập.

- Ở Bắc Bộ thành lập Sở Liêm phóng và Sở Cảnh sát, các tỉnh thành lập Ti Liêm phóng và Ti Cảnh sát.

- Ngay từ khi thành lập, lực lượng Công an đã góp phần quan trọng bảo vệ Lãnh tụ, bảo vệ thành công ngày Quốc khánh.

**2. Thời kỳ xây dựng, trưởng thành và chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược:**

**a, Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954):**

\* Phát triển:

- Đầu năm 1947, nha Công an Trung ương được tổ chức thành: Văn phòng, Ti Điệp báo, Ti Chính trị, Bộ phân An toàn khu.

- Ngày 15/01/1950, Hội nghị Công an toàn quốc xác định Công an nhân dân Việt Nam có ba tính chất dân tộc, dân chủ và khoa học.

- Ngày 28/02/1950 bộ phận Tình báo quân đội sát nhập và nha Công an.

\* Chiến thắng:

- Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Ban công an tiền phương được thành lập và nằm trong Hội đồng cung cấp mặt trận.

- Những tấm gương anh dũng: Võ Thị Sáu (Bà Rịa), Trần Việt Hùng (Hải Dương), Trần Văn Châu (Nam Định) mãi mãi là niềm tự hào của dân tộc.

**b, Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược (1954-1975):**

- Góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ chiến trường.

- Cùng với Quân đội đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mĩ-Ngụy ở miền Nam và bảo vệ miền Bắc.

- Tham gia và góp phần tích cực trong thắng lợi mùa xuân 1975 thống nhất đất nước.

**3. Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN:**

- Công an nhân dân đã đổi mới tổ chức và hoạt động, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh - trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống.

- Công an nhân dân được nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh …

**II/ Truyền thống Công an nhân dân Việt Nam:**

1. Trung thành tuyệt đối với sự nghiệp của Đảng.

2. Vì nhân dân phục vụ, dựa vào dân làm việc và chiến đấu.

3. Độc lập, tự chủ, tự cường và tiếp thu vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm bảo vệ an ninh, trật tự và những thành tựu khoa học-công nghệ phục vụ công tác và chiến đấu.

4. Tận tụy trong công việc, cảnh giác, bí mật, mưu trí, sáng tạo, dũng cảm, kiên quyết, khôn khéo trong chiến đấu.

5. Quan hệ hợp tác quốc tế trong sáng, thủy chung, nghĩa tình.